

Bản án số: 13/2023/HS-PT

Ngày: 06-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Hồ Văn Cường;

Bà Dương Thúy Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 225/TLPT-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo Lê Thị H; do có kháng cáo của bị cáo H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2022/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thị H, sinh năm 1970 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp KH, xã CK, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Ngô Thị R (đã chết); có chồng tên Nguyễn Khắc Ch và 03 người con; tiền án: không có; tiền sự: Tại Quyết định số 165/QĐ-XPHC ngày 19-6-2020 của Phó Trưởng Công an huyện DMC xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Thị H số tiền 15.000.000 đồng về hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã cầu Khởi, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh từ ngày 15-8-2022 đến nay; *bị cáo có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 165/QĐ-XPHC ngày 19-6-2020 của Công an huyện DMC, đã xử phạt Lê Thị H số tiền 15.000.000 đồng, về hành vi “Buôn bán hàng cấm” là thuốc lá điều nhập lậu nên thuộc trường hợp

đã bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng đến nay bị cáo H chưa nộp phạt lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Cụ thể: Khoảng 04 giờ ngày 23-01-2022, Lê Thị H điều khiển xe mô tô Biển số 70F1-7226 từ nhà tại ấp KH, xã CK, Huyện DMC đến khu vực xã PV, huyện CT mua 250 bao thuốc lá hiệu Hero của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 13.600 đồng/bao; mục đích bán lại kiếm lời. Trên đường mang thuốc lá này về đến khu vực ấp Suối Đ, xã TV, huyện TB thì bị Công an kiểm tra thu giữ.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Thị H thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 75/2022/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 190; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị H 09 (chín) tháng tù.

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí, biện pháp tư pháp và quyền kháng cáo.

Ngày 29-11-2022, bị cáo Lê Thị H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H giữ nguyên kháng cáo;

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm về vụ án:

Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm, phúc thẩm đều được thực hiện đúng với trình tự tố tụng theo luật định, hợp pháp.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị H; giữ nguyên mức án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Lê Thị H xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo để bị cáo có điều kiện nuôi chồng bị cáo bị bệnh tâm thần, không có ai chăm sóc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về Tố tụng:

Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

Sau khi xét xử sơ thẩm vào ngày 29-11-2022, bị cáo Lê Thị H có đơn kháng cáo, qua xem xét đơn kháng cáo của bị cáo phù hợp trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thị H đã khai nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 04 giờ ngày 23-01-2022, bị cáo Lê Thị H điều khiển xe mô tô Biển số 70F1-7226 từ nhà tại ấp KH, xã CK, Huyện DMC đến khu vực xã PV, huyện CT mua 250 bao thuốc lá hiệu Hero của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 13.600 đồng/bao; mục đích bán lại kiếm lời. Trên đường mang thuốc lá này về đến khu vực ấp Suối Đ, xã TV, huyện TB thì bị Công an kiểm tra thu giữ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Thị H về tội “Buôn bán hàng cấm”, theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng; hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, cụ thể là trật tự quản lý việc buôn bán hàng cấm trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam. Bị cáo nhận thức được hành vi này bị nhà nước nghiêm cấm, thấy trước hậu quả xảy ra và mong muốn hậu quả xảy ra với mục đích thu lợi bất chính từ hành vi của mình. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Thị H xin giảm nhẹ mức án và xin được hưởng án treo; Hội đồng xét xử xét thấy: Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và đã xử phạt bị cáo H 09 tháng tù là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo H cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới: bị cáo đã có nhiều công lao đóng góp xây dựng Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam và được tặng thưởng “Huy hiệu cao su Việt Nam”. Hiện tại bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận: bị cáo có chồng (ông Nguyễn Khắc Ch) là cựu Thanh niên xung phong; ông Ch đang điều trị bệnh rối loạn tâm thần và bị cáo đang trực tiếp nuôi dưỡng ông Ch; ngày 01-02-2023 bị cáo tự nguyện nộp phạt 15.000.000 đồng theo (*Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 165/QĐ-XPHC ngày 19-6-2020*); các tình tiết giảm nhẹ này chưa được cấp sơ thẩm xem xét nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, số lượng hàng cấm có giá trị không lớn (khoảng 3,3 triệu đồng); bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện áp dụng chế định án treo theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân

dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, nên chấp nhận một phần kháng cáo, cho bị cáo H được hưởng án treo cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Từ những phân tích nêu trên, nên chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Thị H; không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa; sửa bản án sơ thẩm; tuyên phạt bị cáo Lê Thị H 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

[6] Về án phí: bị cáo Lê Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1.1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Thị H;

1.2. Sửa Bản án sơ thẩm số: 75/2022/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Tây Ninh.

1.3. Tuyên bố bị cáo Lê Thị H, phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Thị H 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

3. Giao bị cáo Lê Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Cầu Khởi, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi địa chỉ, nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Lê Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1. TANDTC. tại Hà Nội;
- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện TB;
- Công an huyện TB;
- Chi cục THADS huyện TB;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng KTNV. TAND tỉnh;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo được hưởng án treo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Nguyễn Quốc Tuấn**